



# TYPICAL UNIT LAYOUT

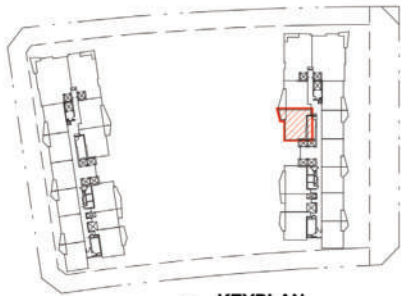
MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 2B-1m-12A

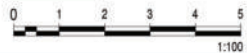
FA  
94.65 sqm  
UA  
88.74 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor

Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc



KEYPLAN



1:100





# TYPICAL UNIT LAYOUT

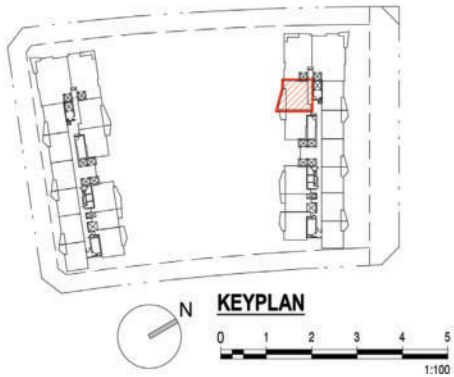
MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 2B-1-12A

FA  
83.74 sqm  
UA  
78.14 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor

Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc





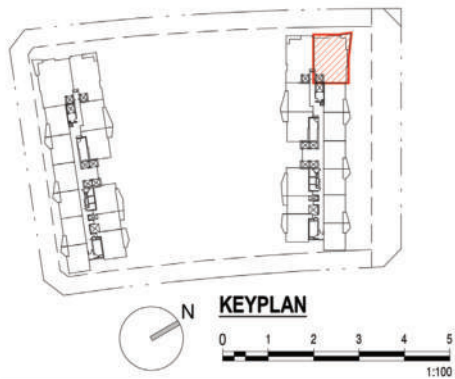
# TYPICAL UNIT LAYOUT

MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 4B-1-12A

FA  
179.78 sqm  
UA  
163.79 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor  
Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc





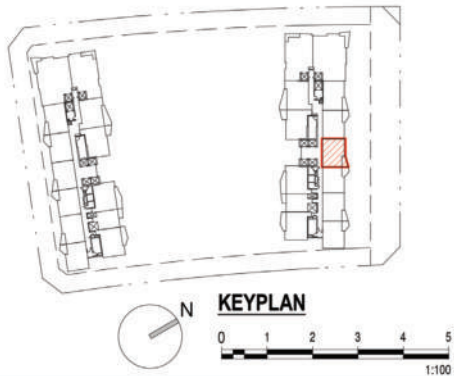
# TYPICAL UNIT LAYOUT

MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 2B-3-A11

FA  
69.30 sqm  
UA  
64.53 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor  
Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc







# TYPICAL UNIT LAYOUT

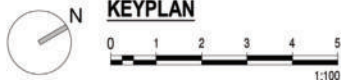
MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 2B-3-B12

FA  
69.10 sqm  
UA  
64.34 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor

Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc





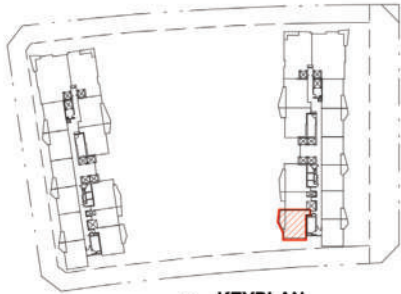
# TYPICAL UNIT LAYOUT

MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

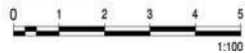
## 2B-5-12A

FA  
77.65 sqm  
UA  
72.46 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor  
Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc



KEYPLAN



1:100





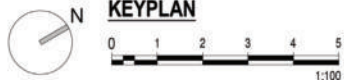
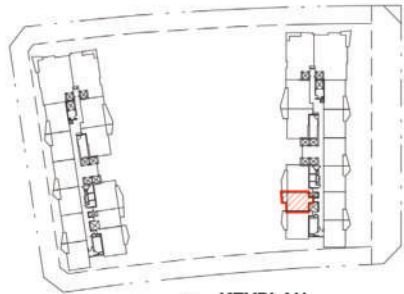
# TYPICAL UNIT LAYOUT

MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 1B-1-12A

FA  
54.90 sqm  
UA  
50.39 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor  
Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc





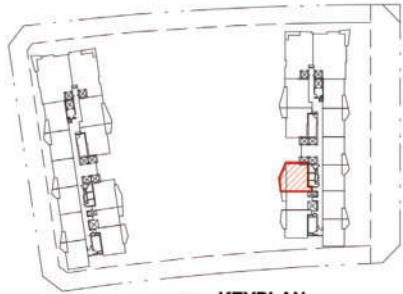
# TYPICAL UNIT LAYOUT

MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

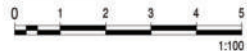
## 2B-5m-12A

FA  
77.40 sqm  
UA  
72.16 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor  
Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc



KEYPLAN



1:100





# TYPICAL UNIT LAYOUT

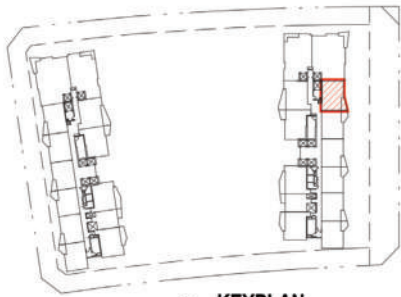
MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 2B-2-08

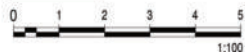
FA  
75.08 sqm  
UA  
69.83 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor

Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc



KEYPLAN







# TYPICAL UNIT LAYOUT

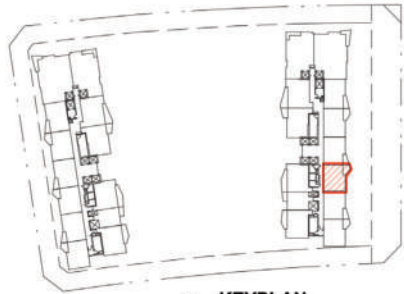
MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 2B-3m-09

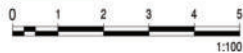
FA  
70.57 sqm  
UA  
65.81 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor

Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc



KEYPLAN



1:100





# TYPICAL UNIT LAYOUT

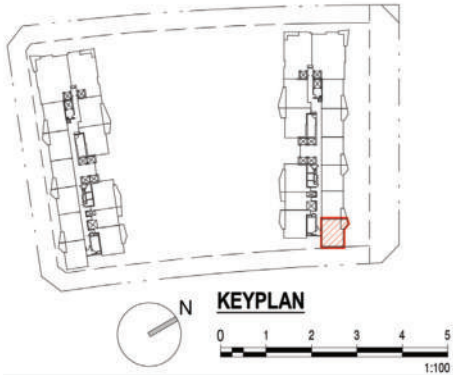
MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 2B-3A-05

FA  
71.05 sqm  
UA  
66.17 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor

Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc





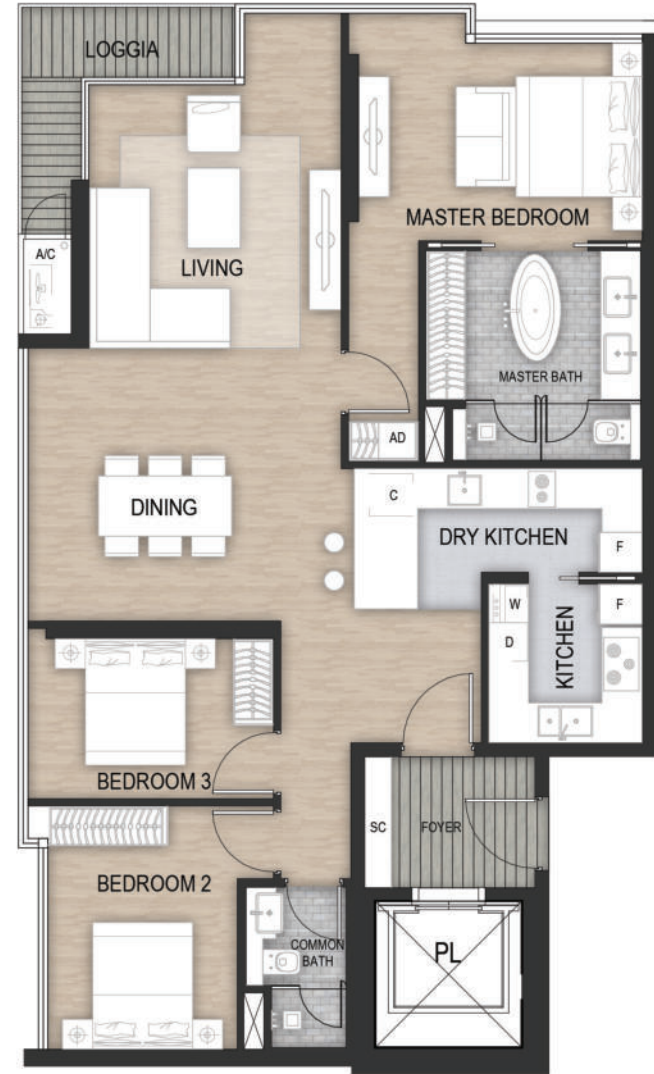
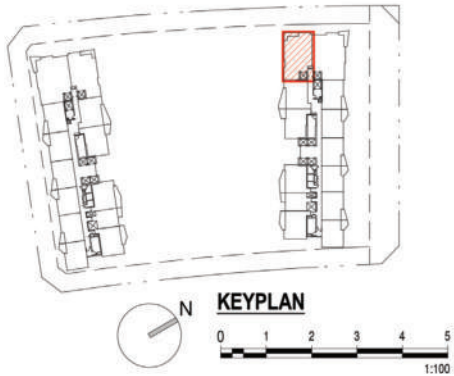
# TYPICAL UNIT LAYOUT

MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 3B-1-08

FA  
137.64 sqm  
UA  
122.87 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor  
Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc





# TYPICAL UNIT LAYOUT

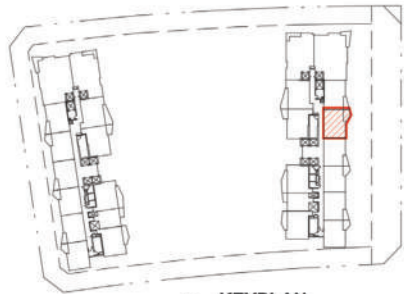
MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH

## 2B-2m-02

FA  
76.96 sqm  
UA  
72.05 sqm

\*\*Note: Final usable area to be verified by surveyor

Ghi chú: Diện tích sử dụng căn hộ sau cùng sẽ được xác định bởi đơn vị đo đạc



KEYPLAN



1:100

